

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thiện Tuy.

Bà Phạm Thị Bích Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đoàn Ngọc L**, sinh năm 1980 tại thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 1 Tổ 13E, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số 1 ngách 69 B ngõ 121 K, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc T và bà Nguyễn Thị U; vợ: Nguyễn Thị L có 02 con lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2010 đi cai nghiện bắt buộc đến năm 2014 về địa phương(đã hết thời hiệu). Danh chỉ bản số: 355 ngày 30/9/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2019 đến nay tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h45 ngày 27.9.2019, Đoàn Ngọc L đi bộ đến khu vực đối diện ngõ 238 phố D, phường V, quận H, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, L đã gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy ở

lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 18h15' cùng ngày, khi L đến trước cửa số nhà 7A M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường V yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra L đã tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, tại chỗ L khai nhận đây là ma túy heroin mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã lập biên bản, đưa L cùng tang vật về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, còn thu giữ của L số tiền 37.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Đoàn Ngọc L.

Tại bản kết luận giám định số 6248/KLGD – PC09 ngày 05.10.2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,154gam.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho L: L không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 37.000đồng thu giữ của L, L khai đây là tiền do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 12/CT -VKS ngày 08/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Đoàn Ngọc L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15(Mười lăm) đến 18(Mười tám) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,154gam Heroine. Trả lại bị cáo số tiền 37.000đồng(Ba mươi bảy nghìn đồng) đây là tài sản riêng của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Vào khoảng 18h15' ngày 27/9/2019 tại trước số nhà 7A phố M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội; Đoàn Ngọc L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,154 gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đoàn Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khỏe làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma túy còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo có 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc mặc dù đã hết thời hiệu nhưng để đánh giá về nhân thân của bị cáo xác định thì bị cáo có nhân thân xấu. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,154gam Heroine. Trả lại bị cáo số tiền 37.000đồng đây là tài sản riêng của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc L: 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2019.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong chứa 0,154gam Heroine (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 144/20 ngày 18/02/2020).

Trả lại bị cáo số tiền 37.000đồng (Ba mươi bảy nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 08/01/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến

